

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **02** /2016/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **25** tháng 3 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021  
tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc tỉnh quản lý**

PHÒNG UBND H. DUY TIEN

Số: **908**  
Ngày: **05/4/2016**  
Chuyển cho: .....

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Sau khi xem xét Tờ trình số 517/TTr-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức học phí từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc tỉnh quản lý, Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức học phí từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ cao đẳng (CD), trung cấp (TC) tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc tỉnh quản lý như sau:

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh, sinh viên*

| Nhóm ngành, nghề                                                                         | Năm học 2015 - 2016 |     | Năm học 2016 - 2017 |     | Năm học 2017 - 2018 |     | Năm học 2018 - 2019 |     | Năm học 2019 - 2020 |     | Năm học 2020 - 2021 |      |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----|---------------------|-----|---------------------|-----|---------------------|-----|---------------------|-----|---------------------|------|
|                                                                                          | TC                  | CD  | TC                  | CD  | TC                  | CD  | TC                  | CD  | TC                  | CD  | TC                  | CD   |
| Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông lâm, thủy sản                                       |                     | 200 |                     | 350 |                     | 420 |                     | 450 |                     | 500 |                     | 550  |
| Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch | 230                 | 250 | 330                 | 380 | 400                 | 450 | 440                 | 500 | 480                 | 550 | 530                 | 610  |
| Y dược                                                                                   | 530                 | 600 | 610                 | 700 | 680                 | 770 | 790                 | 890 | 860                 | 990 | 1000                | 1140 |

Học phí được thu 10 tháng/năm học.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.
2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVII, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 25 tháng 3 năm 2016./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính; GD-ĐT;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Mai Tiến Dũng**